

Số: 190/KH-ND

Cẩm Châu, ngày 27 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 2050/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1034/PGDĐT-THCS ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025.

Trường THCS Nguyễn Du xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài.

1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GDĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh...

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Phong trào giáo dục địa phương phát triển, các trường trên địa bàn Cẩm Châu đều đạt chuẩn Quốc gia.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.2. Thách thức.

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải thật sự có năng lực chuyên môn tốt. Trình độ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải ngày càng nâng cao, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; ứng dụng CNTT thành thạo trong dạy học, phải có kỹ năng quản lý sự thay đổi, có năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc, phải đạt trình độ Đại học sư phạm trở lên.

- Sự tác động mạnh mẽ của CNTT và kinh tế thị trường tác động không nhỏ đến đời sống tinh thần của học sinh khiến nhiều em dễ sa lầy vào các tệ nạn xã hội.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng GDĐT Hội An về thực hiện nhiệm vụ năm học; chính quyền địa phương quan tâm đến công tác giáo dục.

- Đội ngũ giáo viên: Có tinh thần tập thể, đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc được giao, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Có 96,8% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo.

- Cơ cấu, phân bổ đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường.

- Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học (bàn ghế, máy tính, ti vi màn hình lớn, phòng thực hành thí nghiệm, sân chơi bãi tập, nhà đa năng, ... đảm bảo học chính khóa và ngoại khóa)

- Phụ huynh học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp; học sinh ngoan và có ý thức rèn luyện.

- Chất lượng giáo dục đại trà và học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trong những năm qua có sự chuyển biến tốt. Nhiều học sinh đoạt giải học sinh giỏi, học sinh năng khiếu các cấp.

2.2. Điểm yếu

- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét; chưa nắm vững lý luận dạy học đáp ứng năng lực và phẩm chất người học; ít nhân tố điển hình.
- Chưa có nhân viên y tế học đường.
- Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế, chưa đáp ứng theo chuẩn.
- Một số ít phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả. Có khoảng 10% học sinh nhận thức chưa đồng đều, còn chưa tích cực chủ động trong học tập; một số học sinh gặp khó khăn trong tiếp thu kiến thức lại chưa có động cơ và thái độ học tập đúng đắn.
- Các phòng làm việc của các bộ phận như: Phòng các tổ chuyên môn, phòng mỹ thuật phải sử dụng chung với phòng học.
- Kinh phí hoạt động hàng năm chủ yếu là từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn xã hội hóa hầu như không có.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3.1. Qui mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2024-2025

Khối	Đầu năm học 2024-2025				
	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc thiểu số	Khuyết tật
6	5	181	74	/	01
7	5	207	95	/	/
8	5	190	94	/	/
9	3	106	43	02	01
Cộng	18	684	306	02	02

3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng (sơ đồ kèm theo)

3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp

3.4. Định hướng hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Mỗi tuần thực hiện 01 tiết sinh hoạt dưới cờ vào sáng thứ 2 hàng tuần và một tiết sinh hoạt lớp đưa vào TKB; số tiết còn lại phân công cho giáo viên chưa đủ số tiết qui định thực hiện với hình thức dạy học theo chủ đề theo tài liệu sách giáo khoa của NXBGD Việt Nam.

- Tổ chức dạy học tích hợp: Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp như: Phòng chống tai nạn bom mìn, giáo dục QP-AN, giáo dục di sản.

3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương theo hình thức ngoại khóa chủ đề.

- Nội dung: những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

- Tài liệu dạy học: tài liệu của Tỉnh Quảng Nam.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

1.1. Triển khai thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 20218; thay sách giáo khoa lớp 9 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

1.2. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông.

1.3. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

1.4. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học; tổ chức tốt các phong trào thi đua; xây dựng “Trường học hạnh phúc”. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

1.5. Tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành; thúc đẩy chuyển đổi số, tạo đột phá trong quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và học tập.

1.6. Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, chất lượng tuyển sinh vào trường THPT.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; xây dựng Trường học hạnh phúc, trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Chỉ tiêu

*Học sinh:

Học lực				Hạnh kiểm			
Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
44%	35%	21%	1%	98%	2%	0	0

- Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 0,4%

- Tốt nghiệp THCS 100%

- Trúng tuyển vào lớp 10 trường chuyên Lê Thánh Tông 14 học sinh

- Học sinh TN THCS trúng tuyển vào trường THPT đạt trên 80%; Làm tốt công tác phân luồng học sinh vào các trường nghề.

- Phổ cập giáo dục: Đạt chuẩn Phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

- Giải HSG:

+ Cấp Tỉnh: 06 giải

+ Cấp Thành phố: 35 giải

+ HSG Sinh- Sử -Địa 9: Vị thứ nhì toàn đoàn

+ HSG 6, 7, 8: Vị thứ 4 toàn đoàn

+ Tài năng Tiếng anh (OTE): vị thứ ba cấp thành phố

+ Văn học – Học văn: vị thứ ba cấp thành phố

- Tham gia trưng bày sản phẩm STEM cấp thành phố và có sản phẩm dự thi cấp tỉnh.

- Tham gia giải Việt dã truyền thống học sinh THCS lần thứ II: vị thứ 6 toàn đoàn.

*Cán bộ - Giáo viên- nhân viên

- CBGVNV đạt danh hiệu LĐT: 100%; trong đó: CSTĐ cơ sở: 07

- Không quá 20% CBGVNV được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; còn lại hoàn thành tốt nhiệm vụ theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại cán bộ công chức viên chức.

- Tham gia hội thi GVDG cấp TP: đạt 2 giải.

- Có giáo viên tham gia hội thi GVDG cấp Tỉnh và đạt danh hiệu GVDG.

* **Chi bộ Đảng:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

* **Danh hiệu nhà trường:** Tập thể Lao động xuất sắc-Bằng khen của UBND Tỉnh.

Kiểm định CLGD và xây dựng trường chuẩn QG:

+ Kiểm định CLGD: Cấp độ 3

+ Công nhận trường chuẩn QG: Mức độ 2

* **Các đoàn thể:** Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Chi Đoàn: Xuất sắc; Liên đội: Mạnh.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Hoạt động chính khóa *(có phụ lục kèm theo)*

2. Các hoạt động trải nghiệm *(có phụ lục kèm theo)*

3. Các hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tổ chức tìm hiểu về các ngày lễ, các ngày truyền thống của nhà trường.

4. Câu lạc bộ

4.1. Câu lạc bộ Tiếng anh

- Mỗi học kì tổ chức cho học sinh sinh hoạt câu lạc bộ 02 lần.

- Nội dung, hình thức do nhóm bộ môn Tiếng anh tham mưu. Có thể phối hợp với trung tâm Anh ngữ iLead để tổ chức các hoạt.

4.2. Câu lạc bộ thể thao

- Tổ chức câu lạc bộ bóng rổ, cờ vua

- Hình thức tổ chức: học sinh luyện tập vào các buổi tối trong tuần (từ 18g đến 19g)

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT

1.1. Cơ sở vật chất

Trường THCS Nguyễn Du có tổng diện tích khuôn viên trường là 8203m², có hệ thống tường bao quanh trường đảm bảo an ninh trật tự. Những năm gần đây được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo CSVC của nhà trường được cải thiện hơn, từng bước đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập.

Có 13 phòng lớp học và 05 phòng học bộ môn: đều thuộc các nhà cao tầng, thoáng mát đúng quy cách, có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh, bảng từ chống lóa, hệ thống chiếu sáng, quạt mát phục vụ tốt cho dạy và học trong mọi điều kiện thời tiết.

Công tác KĐCLGD: Được Sở GD&ĐT kiểm tra đánh giá vào tháng 4/2022: đạt chuẩn quốc gia Mức 1, kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2.

Khu phục vụ học tập; khu vệ sinh của giáo viên và học sinh; nhà xe của giáo viên, nhân viên và học sinh; công trình nước sạch; hệ thống công nghệ thông tin trong nhà trường đầy đủ, đáp ứng yêu cầu dạy học.

1.2. Đội ngũ

a. Cán bộ quản lý, nhân viên

Stt	VTVL	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Hiệu trưởng	1	1	1	1	/	/	1	/	/
2	Phó HT	1	1	1	1	/	/	1	/	/
3	Kế toán	1	1	1	1	/	/	1	/	/
4	Văn thư	1	1	0	1	/	/	0	/	1
5	Thư viện	1	1	0	1	/	/	1	/	/
6	BV, PV	2	0	0	0	2	/	/	/	2
	Cộng	7	5	3	5	2	0	4	0	3

b. Tổ chuyên môn

Stt	Tổ chuyên môn	Số lượng	Họ và tên TTCM	Ghi chú
1	Toán – tin	7	Lê Thị Mỹ Tiến	
2	Ngữ văn – Tiếng anh	8	Trần Thị Minh Châu	
3	Khoa học tự nhiên	9	Nguyễn Văn Chiến	
4	Sử - địa	8	Lưu Ánh Diễm Hà	

c. Giáo viên

Stt	Môn	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán học	6	3	4	6	/	1	5	/	/
2	Ngữ văn	5	5	2	5	/	/	5	/	/
3	Tiếng Anh	3	3	3	3	/	/	3	/	/
4	Vật lý	2	2	1	2	/	/	2	/	/
5	Hóa học	2	2	1	2	/	1	1	/	/
6	Sinh học	2	2	0	2	/	/	2	/	/
7	Lịch sử	2	2	1	2	/	/	2	/	/
8	Địa lý	2	2	1	2	/	/	2	/	/
9	GDCD	1	1	0	1	/	/	1	/	/
10	Công nghệ	1	1	0	1	/	/	1	/	/
11	Thể dục	2	0	0	2	/	/	2	/	/
12	Âm nhạc	1	0	0	1	/	/	0	1	/

13	Mỹ thuật	1	1	1	1	/	/	1	/	/
14	Tin học	1	0	0	0	1	/	1	/	/
	Cộng	31	24	14	30	1	2	28	1	/

1.3. Thiết bị dạy học, học liệu

Bổ sung mua sắm các thiết bị tiêu hao, hoá chất, đồ dùng dạy học để phục vụ thực hành, thí nghiệm và tổ chức dạy học hiệu quả.

Tiếp tục phát triển kho bài dạy điện tử, học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 bảo đảm chất lượng, hiệu quả

2.1. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

2.1.1. Thời gian năm học: Thực hiện 35 tuần theo Quyết định số 1898/QĐ-UBND tỉnh ngày 13/8/2024.

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến trước ngày 18/01/2025; riêng đối với lớp 9, kết thúc học kỳ I trước ngày 11 tháng 01 năm 2025 (*có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác*).

- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến trước ngày 31 tháng 5 năm 2025; riêng đối với lớp 9, hoàn thành chương trình trước ngày 21 tháng 5 năm 2025 (*có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác*).

2.1.2. Chương trình chính khóa các môn học

TT	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Ngoại ngữ	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	GD&CD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	LS và ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
6	KHTN	70	70	140	70	70	140	70	70	140	70	70	140
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	27	25	52	27	25	52
8	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Nghệ thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70

TT	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
11	GDĐP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
12	HD TNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Mỗi tuần thực hiện 01 tiết sinh hoạt dưới cờ vào sáng thứ 2 hàng tuần và một tiết sinh hoạt lớp đưa vào TKB; số tiết còn lại phân công cho giáo viên chưa đủ số tiết qui định thực hiện với hình thức dạy học theo chủ đề. Giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành).

Nội dung giáo dục của địa phương: Căn cứ vào nội dung giáo dục của tỉnh, Hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên.

Đối với môn Nghệ thuật: gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

2.1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 859/SGDĐT-GDPT ngày 14/9/2020 của Sở GDĐT, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2.1.4. Tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục di sản văn hóa Hội An; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn học/hoạt động giáo dục theo hướng dẫn.

Tiếp tục tổ chức dạy học giáo dục môi trường với bộ tài liệu “Em học sống xanh”; và Khu dự trữ sinh quyển “Cù Lao Chàm” bằng các hình thức ngoại khóa.

2.1.5. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; đẩy nhanh tiến độ số hóa các tài liệu dạy học, hồ sơ quản lý và dạy học của nhà trường.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn: thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Đối với môn Lịch sử: Căn cứ tình hình giáo viên của nhà trường, Hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

b) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong cụm, trong thành phố để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp hình thức kiểm tra đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- **Môn Ngữ văn:** thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1850/SGDDT-GDTrH ngày 07/9/2022.

- **Dạy học Ngoại ngữ:** Chú ý các điểm mới trong kiểm tra, đánh giá học sinh, đánh giá tập trung nhiều hơn vào các kỹ năng nghe, nói, rèn luyện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của học sinh.

- **Môn Lịch sử và Địa lí:** bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

- **Môn Nghệ thuật:** bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- **Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương:** giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

2.4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu; nâng cao chất lượng học sinh thi tuyển vào lớp 10 THPT

2.4.1. Công tác Bồi dưỡng HSG

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch và các hướng dẫn, các văn bản chỉ đạo

của Sở GDĐT, Phòng GDĐT về công tác bồi dưỡng và tổ chức thi học sinh giỏi trong năm học. Nhà trường đã thành lập các đội tuyển HSG các môn văn hóa lớp 9: Sinh, Sử, Địa. Các đội tuyển học sinh giỏi các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh; khối 6, 7; các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh; Lý, Hóa, Tin khối 8.

Khuyến khích học sinh tham dự các sân chơi Giải Toán Vioedu, Tài Năng Tiếng Anh, Câu lạc bộ Toán tuổi thơ, Câu lạc bộ Tin học, Giải Toán, Vật lí, Tiếng Anh trên mạng Internet ...

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã lựa chọn, phân công giáo viên có năng lực phụ trách các đội tuyển HSG; phát hiện, tuyển chọn học sinh có năng khiếu ở các môn học thành lập các đội tuyển, tổ chức bồi dưỡng. Cụ thể:

- + Môn GDTC: Thầy Nguyễn Văn Chiến; thầy Trần Đăng Vinh
- + Văn nghệ: Thầy Nguyễn Đức Thảo.
- + Các môn văn hóa:

Khối	Môn	Giáo viên dạy	Khối	Môn	Giáo viên dạy
6	Toán	Nguyễn V Tiến Phúc	7	Toán	-Võ Thị Bích Ngọc -Văn Thị Nga
	T.Anh	Trần Thị Minh Châu		T.Anh	Phạm Linh Vy
	Ngữ văn	Trần Thị Thanh Thanh		Ngữ văn	Đào Thị Mỹ Hạnh
8	Toán	Mai Văn Dũng	9	Sinh	-Huỳnh T Thúy Diễm -Phạm Thị Ngân Hoa
	T.Anh	Trương Thị Thu Sang		Sử	Huỳnh T Kim Cương
	Ngữ văn	Phạm Hằng Nga		Địa	Huỳnh Thị Kim Ngân
	Tin	-Nguyễn Huỳnh Đức -Lê Thị Mỹ Tiến			
	Lý	-Lê Thị Thanh Thủy -Nguyễn Thị Nhất			
	Hóa	-Lê Thị Hải Hòa -Lê Thị Bảo Quyên			

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, sắp xếp thời khóa biểu; chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng chương trình, tổ chức các chuyên đề; đôn đốc kiểm tra.

Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng; theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm bảo đảm chất lượng đội tuyển; đánh giá, đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh; tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, chuyên đề về công tác bồi dưỡng HSG.

Giáo viên bồi dưỡng HSG: thành lập đội tuyển theo môn, xây dựng Kế hoạch bài dạy, lên lớp theo thời khóa biểu; chủ động điều chỉnh nội dung, phương pháp bồi dưỡng phù hợp để đạt được hiệu quả cao nhất. Tham dự đầy đủ các chuyên đề về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Đối với môn Tiếng Anh: tập trung rèn luyện và nâng cao cả 4 kỹ năng

(nghe, nói, đọc, viết); tích cực hướng dẫn các em thi Olympic tiếng Anh trên mạng, luyện thi tài năng tiếng Anh; phối hợp với Trung tâm anh ngữ trên địa bàn, tổ chức các chuyên đề để nâng cao năng lực môn học cho học sinh đội tuyển.

2.4.2. Công tác phụ đạo học sinh yếu

Ngay từ tuần đầu của năm học, chỉ đạo giáo viên bộ môn tiến hành rà soát, kiểm tra và lập danh sách học sinh yếu.

Phân công giáo viên phụ đạo học sinh yếu (giáo viên dạy lớp nào chịu trách nhiệm giúp đỡ học sinh yếu, kém ở lớp đó) để nâng cao chất lượng đại trà, chủ yếu là hai môn Văn - Toán. Cụ thể:

Trong quá trình phụ đạo, chú ý rèn các kỹ năng và kiến thức cơ bản cho học sinh. Chú ý đặc điểm của từng đối tượng để có phương pháp giảng dạy cho phù hợp, hiệu quả.

Kết hợp chặt chẽ với Ban cha mẹ học sinh để kèm cặp các em, tránh hiện tượng học sinh tự ti, không đến lớp phụ đạo.

Theo dõi sát sao kết quả học tập của học sinh qua từng tháng, từng kỳ, đặc biệt là qua các kỳ kiểm tra chất lượng: khảo sát đầu năm, giữa kỳ I, cuối kỳ I, giữa kỳ II và cuối kỳ II.

Đặc biệt với đối tượng học sinh lớp 9, tích cực phụ đạo để các em có đủ kiến thức và năng lực dự xét tốt nghiệp THCS và dự thi tuyển sinh lớp 10 THPT.

2.4.3. Công tác xét TN THCS

Căn cứ Thông tư 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 về Ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS.

Chỉ đạo giáo viên dạy lớp 9 tổng kết, đánh giá đúng năng lực học sinh, hoàn thiện hồ sơ học sinh theo quy định làm cơ sở cho công tác xét tốt nghiệp THCS được khách quan, đảm bảo tính chính xác cao, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Tổ chức Hội đồng xét tốt nghiệp THCS theo đúng quyết định của UBND thành phố; thực hiện nghiêm túc công tác thanh tra trước, trong và sau khi xét tốt nghiệp.

Hoàn chỉnh các loại hồ sơ tốt nghiệp THCS theo đúng quy định.

2.4.4. Chỉ đạo, tổ chức có hiệu quả công tác ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Lựa chọn giáo viên có kinh nghiệm, vững tay nghề ôn tập cho học sinh lớp 9. Xây dựng kế hoạch ôn tập cụ thể cho giáo viên và học sinh; chủ động thực hiện linh hoạt chương trình; bố trí thời gian ôn tập thích hợp nhằm đảm bảo chỉ tiêu chất lượng đề ra.

Bám sát tinh thần của các văn bản hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 THPT để có kế hoạch ôn tập cho học sinh.

Chỉ đạo giáo viên nắm vững điểm mạnh, điểm yếu của từng học sinh để

có phương pháp phù hợp nhằm nâng cao điểm trung bình các bài thi và xếp hạng của trường ở cấp thành phố, tỉnh.

Tổ chức ít nhất 02 kỳ thi thử tuyển sinh vào lớp 10.

2.5. Tham gia các kì thi, hội thi, cuộc thi

2.5.1. Hội thi giáo viên dạy giỏi

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ; nhân dịp thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, phát động Hội thi giáo viên giỏi cấp trường năm học 2024-2025.

Thông qua cuộc thi giáo viên giỏi cấp trường, lựa chọn giáo viên có năng lực, bồi dưỡng để tham dự hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố và cấp tỉnh.

2.5.2. Cuộc thi STEM và cuộc thi Sáng tạo trẻ

Tổ chức cuộc thi STEM cấp trường vào đầu tháng 2/2025; lựa chọn ít nhất 02 sản phẩm dự thi cấp thành phố.

Mỗi tổ chuyên môn cử 01 giáo viên làm công tác cổ vũ và lựa chọn sản phẩm dự thi cấp thành phố.

Tiếp tục khuyến khích học sinh tham dự cuộc thi “Sáng tạo trẻ dành cho Thanh thiếu niên và Nhi đồng”.

Tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học thí nghiệm - thực hành, dạy học STEM cho học sinh để khuyến khích các em tự học, tự sáng tạo.

2.5.3. Các cuộc thi, hội thi khác

Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi khác: Thi HSG Sinh, Sử, Địa lớp 9; Khảo sát HSG lớp 6,7,8; Tài năng Tiếng anh; Văn học- học văn;...Các cuộc thi do thành phố, Hội đồng đội phát động.

2.6. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được cấp; xây dựng quy chế, kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học đảm bảo gắn rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc mượn trả, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên. Đối với các thiết bị đã hết hạn sử dụng hoặc hỏng không còn sử dụng, đề xuất thanh lý, tiêu hủy theo quy định.

3. Tổ chức các hoạt động của đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ,

tham gia diễn đàn,... Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề.

Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao.

Tăng cường lồng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

- Tổ chức quán triệt các văn bản của các cấp về công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng được mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tăng tỷ lệ học sinh tham gia các chương trình đào tạo nghề sau THCS

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại học lực của học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn hướng đi sau THCS.

5. Dạy học giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

- Nâng cao nhận thức về thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Học sinh khuyết tật được phát triển khả năng của bản thân, được hòa nhập và tăng cơ hội đóng góp cho cộng đồng. Đảm bảo quyền học tập bình đẳng, chất lượng và phù hợp với đặc điểm, khả năng của học sinh khuyết tật.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật tham gia học hòa nhập.

- Quản lý, giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật phù hợp, đúng quy định.

- Thực hiện nội dung dạy học theo chương trình và sách giáo khoa chung do Bộ GD&ĐT qui định. Giáo dục học sinh biết ứng xử với bạn bè, gia đình,

hoà đồng với bạn bè, biết tự chăm sóc bản thân, tham gia các hoạt động khác ở mức đơn giản.

- Thực hiện chương trình môn học một cách linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế của học sinh.

- Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục học sinh khuyết tật trên nguyên tắc: động viên, khuyến khích và chú trọng đến quá trình rèn luyện kỹ năng sống, khả năng hòa nhập và sự tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện chế độ chính sách cho học sinh và giáo viên giảng dạy theo qui định của cấp trên.

6. Công tác Giáo dục QP-AN

Thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGD ngày 15 tháng 05 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường tiểu học, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử; GD&ĐT, Âm nhạc và Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn các nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

7. Xây dựng trường học hạnh phúc

- Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về Xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Tiếp tục củng cố kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc”; có kế hoạch triển khai xây dựng “Trường học hạnh phúc” một cách cụ thể, hiệu quả; gắn việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” với công tác thi đua, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường thực hiện các hoạt động giáo dục nhận thức đối với CBQL, GV và HS về ý nghĩa của việc xây dựng “Trường học hạnh phúc” đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, hạnh phúc; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tập trung xây dựng các điều kiện, triển khai thực hiện thực chất, sâu sát các tiêu chuẩn, tiêu chí về “Trường học hạnh phúc”;

- Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, có ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

8. Công tác Phổ cập giáo dục

- Làm tốt công tác tuyển sinh vào lớp 6 đảm bảo đầy đủ hồ sơ hợp lệ, đúng độ tuổi, phấn đấu tuyển 100% học sinh học hết chương trình tiểu học trên địa bàn được vào học lớp 6.

- Tích cực tham mưu với cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; phấn đấu giảm tỉ lệ học sinh bỏ học dưới 0,4%.

- Thực hiện tốt công tác PCGD THCS, phấn đấu tiếp tục duy trì phổ cập THCS ở mức 3.

9. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường

Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính: thủ tục hồ sơ, giấy tờ đầy đủ, đúng quy định nhưng không rườm rà, phức tạp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong việc quản lý nhà trường, thực hiện và lưu trữ hồ sơ chuyên môn, học vụ, nhân sự, tài chính, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

Thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn theo quy định của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Công khai theo Thông tư số 09/2024/TT- BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Thực hiện công tác tài chính theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Đảm bảo thực hiện đúng công tác công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 15 tháng 6 năm 2017 về hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh về mục đích, lợi ích của việc thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý tài chính, tài sản, thanh toán trực tuyến.

10. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định

- Tổ chức hội nghị cho CBGV học tập các văn bản Quy định về dạy thêm học thêm: Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam; Hướng dẫn số 940/SGDĐT ngày 01/8/2014 của Sở GDĐT; Công văn số 1153/SGDĐT-VP ngày 06/8/2018 của Sở GDĐT.

- CBGV tham gia ký cam kết thực hiện đúng các quy định, không dạy thêm trái quy định.

- Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy trình ra đề kiểm tra định kỳ (ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kỳ), chấm sửa trả bài công khai minh bạch. Tổ chức nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp năng lực học sinh.

- Sử dụng nhiều kênh thông tin, phương tiện để tiếp nhận ý kiến phản ánh về dạy thêm học thêm từ đó có biện pháp xử lý kịp thời.

- Tham mưu phối hợp với chính quyền, các ban ngành, đoàn thể địa phương để quản lý hoạt động dạy thêm học thêm theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra đột xuất các địa chỉ nhà có nghi vấn, có dấu hiệu tái diễn dạy thêm, học thêm để có biện pháp xử lý kịp thời.

11. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, thực hiện điều chỉnh chương trình giáo dục hiện hành, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; kiểm tra việc soạn giảng.

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn; tổ chức dạy học, giáo dục; công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn trường học.

- Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; thực hiện quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT; thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và thành lập Ban kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của Phòng GDĐT.

- Nêu cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ. Kiểm tra phải khách quan, chính xác; đánh giá xếp loại đúng mức độ, đúng thực chất trong mối tương quan nội bộ và sự phát triển của từng cá nhân, làm cơ sở để đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức đồng thời phục vụ cho công tác thi đua khen thưởng vào cuối mỗi năm học.

- Ban kiểm tra nội thực hiện công khai đúng quy định cho người được kiểm tra biết được kết quả kiểm tra.

- Phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, đẩy mạnh kiểm tra và tham mưu cho Hiệu trưởng và Chủ tịch công đoàn giải quyết những bất đồng nội bộ, thực hiện đối thoại trong nội bộ nhà trường, không để tình trạng đơn thư, khiếu nại vượt cấp trái với quy định.

- Đảm bảo 100% giáo viên; tổ chuyên môn và các bộ phận văn thư, thư viện - thiết bị, kế toán đều được kiểm tra.

12. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh trong trường học

Duy trì tốt hòm thư phát giác.

Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học. Tổ chức cho học sinh ký cam kết ATGT, không sử dụng, tàng trữ, mua bán vận chuyển ma túy và các vật liệu cháy nổ.

Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, tuyên truyền giáo dục và phối hợp ngăn chặn hiệu quả tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học. Chủ động đề xuất và thực hiện các giải pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong trường học.

Phát huy có hiệu quả hệ thống camera an ninh góp phần đảm bảo an ninh trường học.

Tổ chức các hoạt động giáo dục pháp luật, tuyên truyền phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, đặc biệt là thời gian đầu năm học, sau kỳ nghỉ tết và các hoạt động cao điểm.

13. Thực hiện quy chế dân chủ (Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập); Công tác phòng chống tham nhũng (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ)

- Xây dựng chế độ, lề lối làm việc khoa học, tác phong, trang phục gọn gàng, đảm bảo ngày giờ công, lịch sự trong giao tiếp. Từng bước thực hiện đúng phương châm “*Trường học hạnh phúc*”, “*Công sở văn hóa*”.

- Đẩy mạnh việc thực hiện dân chủ hóa nội bộ, công khai hóa các mặt hoạt động, nâng cao tinh thần đoàn kết nhất trí nội bộ, lấy học sinh làm trung tâm trong mọi hoạt động, lấy hiệu quả giáo dục làm thước đo để đánh giá, phân loại công chức hàng năm.

- Xây dựng giao ước thi đua đánh giá xếp loại thành viên trong tổ theo từng tháng, học kỳ và cuối năm học.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy trường THCS, tổ chức khoa học chế độ làm việc giờ hành chính, tạo bầu không khí vui vẻ, thoải mái, cởi mở nơi làm việc.

- Tiếp tục quán triệt các nội dung xây dựng cơ quan văn hóa, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ.

- Thực hiện tốt Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ. Thực hiện tốt Luật phòng, chống tham nhũng.

- Thực Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng trong CBGVNV và học sinh như:

+ Tổ chức nghiên cứu, học tập Luật phòng chống tham nhũng, Luật khiếu nại, tố cáo; Các thông tư, nghị định liên quan.

+ Chỉ đạo giáo viên các bộ môn: GD&ĐT, Ngữ văn,... lồng ghép vào tiết dạy để giáo dục tính cách, 5 điều Bác Hồ dạy cho học sinh.

+ Phát động tất cả CBGVNV tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng trực tuyến năm 2022 theo kế hoạch số 457/KH-UBND ngày 01/03/2022 của UBND thành phố Hội An.

+ Tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết.

14. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Hoàn thiện hồ sơ, cơ sở vật chất thực hiện công tác tự đánh giá theo Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia và ***đề nghị Sở GD&ĐT đánh giá ngoài vào tháng 10 năm 2024.***

15. Công tác phối hợp trong giáo dục

15.1. Với Công đoàn

- Xây dựng qui chế phối hợp giữa nhà trường với BCH Công đoàn, làm tốt công tác xây dựng nền nếp kỷ cương trong đội ngũ.

- Tham gia tổ chức, quản lý, vận động thực hiện tốt các cuộc vận động, thực hiện nếp sống văn minh, hướng dẫn toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tốt những qui định dân chủ cơ sở, xây dựng qui chế phối kết hợp giữa Công đoàn và chính quyền, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung nội qui cơ quan và "***Qui tắc ứng xử trong và ngoài nhà trường***".

- Vận động giáo viên tự học, tự rèn, nâng cao tay nghề thông qua sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Tự học tập nâng chuẩn, nâng cao trình độ Tin học, Ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học. Biết sử dụng vi tính và trang thiết bị mới để tiếp cận với phương pháp dạy học hiện đại, làm tốt công tác cập nhật điểm số.

- Tham gia chăm sóc tốt hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần cho viên chức, người lao động.

- Vận động CB-GV-NV tham gia đầy đủ các nghĩa vụ liên quan...

15.2. Đối với Ban CMHS, Chữ thập đỏ, Khuyến học

- Thực hiện đầy đủ Thông tư 55/BGDĐT, phối hợp với Ban đại diện CMHS của trường cũng như của lớp tham gia quản lý nhà trường, tuyên truyền trong CMHS cùng tham gia thực hiện cuộc vận động, đóng góp và đề xuất những chủ trương, biện pháp khả thi để xây dựng nhà trường vững mạnh, nhất là nâng cao chất lượng học tập và hạnh kiểm.

- Phát huy vai trò của Ban đại diện CMHS ở các lớp trong việc theo dõi, quản lý, giáo dục học sinh chưa ngoan. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các em trong lớp để cùng phối hợp với nhà trường có các biện pháp giáo dục.

- Chỉ đạo tốt công tác nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, có kế hoạch hoạt động cụ thể để hoạt động hiệu quả, phát huy cao lòng nhân ái trong đơn vị và học sinh bằng nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả. Duy trì thực hiện việc ủng hộ nhân đạo hàng tuần trong học sinh.

- Tranh thủ các nguồn hỗ trợ từ các nhà hảo tâm để tiếp tục thực hiện tốt công tác nhân đạo nhằm giúp đỡ học sinh trong và ngoài trường, trường kết nghĩa còn gặp nhiều khó khăn đồng thời động viên phong trào học tập tốt trong nhà trường.

- Phát huy tối đa mạng thông tin giữa nhà trường với CMHS để thông báo kịp thời tình hình rèn luyện và học tập của học sinh.

15.3. Đối với các ban ngành đoàn thể của địa phương

Giữ mối quan hệ chặt chẽ với Đảng uỷ phường Cẩm Châu trong công tác đảng, với chính quyền địa phương trong việc đảm bảo an toàn trường học, các đoàn thể khác như Mặt trận Tổ quốc, hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên trong các phong trào thi đua yêu nước, các hội thi, công tác đoàn thể.

Phối hợp Hội khuyến học địa phương thực hiện công tác khuyến học, hỗ trợ cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

Thực hiện đối thoại Ban giám hiệu với học sinh, ít nhất 1 lần/năm học để lắng nghe tiếng nói học sinh, tâm tư, nguyện vọng của học sinh.

16. Thực hiện công tác đổi mới quản lý giáo dục

- Triển khai thực hiện nghiêm túc việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tổ chức cho cán bộ giáo viên ký cam kết nâng cao chất lượng giáo dục gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Có giải pháp nâng cao chất lượng học sinh vào lớp 10; công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giáo dục STEM; công tác quản lý sử dụng thiết bị dạy học.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường, thực hiện hồ sơ điện tử.

- Chỉ đạo giáo viên khai thác thông tin, tư liệu trên mạng Internet, tự xây dựng bài giảng và các phần mềm giảng dạy bộ môn. Phát động thi đua, các cuộc thi cho giáo viên xây dựng bài giảng điện tử nhằm xây dựng kho học liệu điện tử; Khai thác triệt để phần mềm ra đề kiểm tra.

- Khai thác ứng dụng có hiệu quả trang web nhà trường, trang Facebook nhà trường để thực hiện công tác truyền thông. Đẩy mạnh sử dụng luân chuyển văn bản, thông báo qua kênh điều hành nội bộ nhà trường.

- Tổ chức các chuyên đề trong tổ, nhóm chuyên môn để đổi mới phương pháp giảng dạy có sử dụng phương tiện CNTT để nâng cao chất lượng bài giảng.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý như chương trình quản lý nhân sự, phần mềm quản lý điểm, phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kiểm định chất lượng, phần mềm chia TKB, phần mềm thanh toán học phí không dùng tiền mặt, phần mềm tra soát hóa đơn đầu vào, phần mềm ra đề kiểm tra,...

17. Công tác thi đua, khen thưởng

Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến; nâng cao chất lượng công tác xét duyệt, thẩm định hồ sơ khen thưởng, đảm bảo khen thưởng kịp thời, công khai và minh bạch các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao.

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam; tham gia các phong trào thi đua của thành phố, công đoàn...

Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.Trách nhiệm của các thành viên

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức rà soát số lượng, chất lượng đội ngũ; cơ sở vật chất; đồ dùng thiết bị dạy học của đơn vị, lập báo cáo và tham mưu với Phòng giáo dục, UBND Tp có kế hoạch bố trí giáo viên, nhân viên còn thiếu theo nhu cầu vị trí việc làm; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm, trang bị đồ dùng - thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện tốt nhất cho nhà trường.

- Tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, khoa học và đồng bộ các nhiệm vụ giáo dục ngay từ đầu năm học 2024 - 2025, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; phân công nhiệm vụ hợp lý cho cán bộ, giáo viên; Khuyến khích giáo viên tự học nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt cần phải nghiên cứu để sử dụng thành thạo và có hiệu quả các trang thiết bị công nghệ dạy học hiện đại.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu với phòng giáo dục, UBND phường và phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể.

- Phối hợp với Cha mẹ học sinh triển khai Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh đến CMHS để mọi người nắm rõ yêu cầu và có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động NGLL; kế hoạch BDHS năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Trung học.

- Phân công lao động dọn vệ sinh trường lớp, bố trí hợp lý khu vực vệ sinh cho từng lớp; theo dõi, quản lý cơ sở vật chất của nhà trường, kịp thời tham mưu với Hiệu trưởng để bổ sung, sửa chữa, đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

- Phối hợp với Tổng phụ trách để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng KHDH bộ môn.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp, liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho BGH nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng các kế hoạch chào cờ đầu tuần; phối hợp với Ban hoạt động ngoài giờ lên lớp xây dựng và triển khai kịp thời các hoạt động trải nghiệm, HĐGDNGLL.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

- Triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

1.5. Đối với nhân viên Thư viện-Thiết bị

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình GDPT 2018.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Tổ chức giới thiệu sách; khuyến khích học sinh tích cực các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức ngày hội đọc sách.

1.6. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kĩ chương trình GDPT 2018, xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn.

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực học sinh.

- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với ban đại diện CMHS, các tổ chức đoàn thể tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường THCS.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua việc kiểm tra hồ sơ, dự giờ thăm lớp,...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Tổ trưởng chuyên môn định kì báo cáo về tình hình của tổ trong đợt giáo ban đầu tháng; có ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời các công việc liên quan đến hoạt động dạy học trong trường.

VIII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

1. Đối với địa phương

Quan tâm chỉ đạo phối hợp công tác an ninh, trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội, tạo môi trường giáo dục an toàn.

2. Đối với Ban đại diện CMHS nhà trường

Tích cực vận động CMHS tiếp tục đồng hành với Nhà trường thực hiện chương trình GDTP 2018, hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua của trường; cùng tham gia với nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục trong năm học và xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Nguyễn Du, các bộ phận trong nhà trường căn cứ để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận

- Phòng GDĐT thành phố (b/c);
- CB-GV-NV của nhà trường (thực hiện);
- Ban đại diện CMHS trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Bích Trâm

